

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Bên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Bên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức Xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Bên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Trịnh Minh Q, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Phú T, xã Phú B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn M(B), sinh năm 1981.

Địa chỉ: khóm An L, phường An B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn M(B) tự nguyện, thống nhất trả số tiền nợ hạt giống cho anh Trịnh Minh Q với số tiền là 195.000.000đồng (Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

– Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trịnh Minh Q và anh Nguyễn Văn M(B) tự nguyện thỏa thuận:

+ Anh Nguyễn Văn M(B) tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.875.000đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

+ Anh Trịnh Minh Q được nhận lại tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 4.875.000đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo Bên lai thu tạm ứng án phí số 0006717 ngày 07/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS TP. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo